

Số: /KH-UBND

Thành phố Cao Bằng, ngày

tháng 11 năm 2022

**KẾ HOẠCH  
Chuyển đổi số năm 2023**

**PHẦN I**

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2022**

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỤC TIÊU ĐẶT RA NĂM 2022**

Thực hiện các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo triển khai của UBND tỉnh, Thành ủy Cao Bằng và khung hướng dẫn xây dựng của Sở Thông tin và Truyền thông Cao Bằng; ngày 07/10/2021, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 269/KH-UBND về Phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2022, trong đó đề ra các mục tiêu cụ thể, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị trực thuộc; Qua triển khai thực hiện đã đạt được một số kết quả và là tiền đề, nền tảng để xây dựng mục tiêu chuyển đổi số trong năm 2023 và các năm tiếp theo; kết quả thực hiện các mục tiêu đề ra năm 2022:

**1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước**

- 100% cán bộ, công chức, viên chức UBND Thành phố và phường xã được trang bị máy tính để phục vụ công việc và kết nối mạng Internet.

- 100% các văn bản của phòng, ban chuyên môn, UBND xã, phường gửi đến UBND thành phố, văn bản luân chuyển trong nội bộ cơ quan dưới dạng điện tử, trừ văn bản không được gửi qua môi trường mạng theo quy định (bao gồm cả các văn bản gửi song song cùng văn bản giấy).

- 100% văn bản trao đổi giữa UBND Thành phố và các đơn vị liên quan dưới dạng điện tử, trừ văn bản không được gửi qua môi trường mạng theo quy định (bao gồm cả các văn bản gửi song song cùng văn bản giấy).

- Trên 75% hồ sơ công việc tại Thành phố và trên 55% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi, danh mục bí mật nhà nước). Qua triển khai thực hiện, hồ sơ công việc của UBND thành phố được xử lý trên môi trường mạng đạt 99%.

- 100% CBCCVC Thành phố, phường xã được cấp và thường xuyên sử dụng hệ thống quản lý và điều hành văn bản, hộp thư điện tử công vụ trong giải quyết công việc.

- 100% các phòng, ban, đơn vị thuộc Thành phố, UBND phường, xã và người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật được cung cấp và sử dụng chữ ký số trong hoạt động công vụ.

- 100% báo cáo định kỳ của Thành phố (Không bao gồm nội dung mật) được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- Rút ngắn 30%-50% thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử (*Phần lớn các phiên họp, hội nghị của UBND thành phố đã áp dụng việc gửi tài liệu trên Hệ thống cho các đại biểu nghiên cứu trước, giúp giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy và thời gian họp*).

- Chính quyền Thành phố và 100% chính quyền phường, xã được xếp hạng chính quyền điện tử mức độ III trở lên. Thực hiện đảm bảo chỉ tiêu trong năm 2021 (Chính quyền Thành phố được cấp tỉnh xếp hạng mức độ II, 100% phường xã được Thành phố xếp hạng mức độ III); năm 2022 chưa đến lộ trình thực hiện, ước đạt mục tiêu đề ra.

- Hoàn thiện Đề án đô thị thông minh thành phố Cao Bằng giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và triển khai các hạng mục theo lộ trình phê duyệt. Hiện nay, đã triển khai xây dựng trung tâm điều hành đô thị thông minh (IOC) của Thành phố, đang trong giai đoạn hoạt động thử nghiệm một số phân hệ, tiến tới hoàn thiện đưa vào sử dụng trong năm 2023 với 7/11 phân hệ theo Kế hoạch số 341/KH-UBND ngày 25/11/2022 của UBND thành phố Cao Bằng.

- Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đã được đầu tư triển khai tới 100% đơn vị phường, xã.

## **2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Trang thông tin điện tử Thành phố duy trì hoạt động, cung cấp đầy đủ các thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2011 của Chính phủ.

- 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của UBND Thành phố, UBND phường xã được thực hiện trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh.

- Trên 40% hồ sơ TTHC tiếp nhận và thụ lý qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; 80% TTHC đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (*Hồ sơ TTHC tiếp nhận và thụ lý qua dịch vụ qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đạt 69%; 88 TTHC đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4*).

## **3. Bảo đảm an toàn thông tin**

- 100% máy tính của CBCCVC được cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền hoặc cài đặt các ứng dụng, hệ thống an toàn thông tin do tỉnh triển khai.

- 100% hệ thống thông tin của UBND Thành phố có phương án đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và được giám sát an toàn thông tin; Hiện nay đang yêu cầu các đơn vị trực thuộc phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ triển khai đề xuất phê duyệt an toàn thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin đầu tư xây dựng mới thuộc Thành phố.

- Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, đào tạo về an toàn thông tin do cơ quan chuyên môn cấp trên tổ chức, triển khai đảm bảo tại đơn vị.

## **II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2022**

### **1. Nhận thức số**

a) Kết quả đạt được: Triển khai kế hoạch số 506/KH-UBND ngày 08/3/2022 của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn chuyên môn của cấp trên, trong năm 2022 UBND Thành phố đã tổ chức nhiều hoạt động, thông tin tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức viên chức và nhân dân trên địa bàn. Thành lập 118/118 tổ công nghệ số cộng đồng, thường xuyên thông tin tuyên truyền trên trang thông tin điện tử và hệ thống truyền thanh Thành phố, Thành đoàn tổ chức tập huấn chuyển đổi số cho đoàn viên, thanh niên và nhân dân thành phố Cao Bằng hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10/2022 và phối hợp với các đơn vị viễn thông tổ chức hướng dẫn sử dụng dịch vụ tại một số cuộc họp xóm, tổ dân phố...qua đó đã chuyển tải, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức viên chức và nhân dân về chủ trương định hướng của tỉnh, thành phố trong công tác phát triển chính quyền điện tử, hướng tới chuyển đổi số tại thành phố Cao Bằng.

b) Tồn tại, hạn chế: Cơ bản nhân dân trên địa bàn được tiếp xúc nội dung, khái niệm chuyển đổi số, tuy nhiên nhận thức không đồng đều, một số người dân chưa thực sự quan tâm để tìm hiểu, chưa bỏ được thói quen đến thực hiện các dịch vụ công trực tiếp tại bộ phận một cửa, kiến nghị, phản ánh hiện trường trên các ứng dụng của tỉnh và thành phố đã đầu tư xây dựng...

### **2. Thể chế số**

Xác định ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền điện tử, hướng tới chuyển đổi số là mục tiêu quan trọng trong xu hướng hiện nay nhằm đảm bảo hoạt động phục vụ phát triển kinh tế, xã hội, tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Cao Bằng lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra chỉ tiêu “hàng năm chính quyền Thành phố và 100% chính quyền phường, xã được xếp hạng chính quyền điện tử mức độ III trở lên; và tại Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2021-2025 thành phố Cao Bằng đã giao UBND Thành phố triển khai thực hiện. Để cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao và xây dựng thể chế, chính sách trong triển khai thực hiện, và bám sát định hướng của cấp trên, UBND Thành phố đã ban hành một số văn bản thực hiện phát triển chính quyền điện tử, hướng tới chuyển đổi số: Kế hoạch số 200/KH-UBND ngày 25/9/2020 ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 01/7/2022 Chuyển đổi số thành phố Cao Bằng, giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 18/3/2022 Triển khai thực hiện Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia, giai đoạn 2022 -2025, tầm nhìn đến năm 2030 thành phố Cao Bằng...

### **3. Hạ tầng số**

a) Kết quả đạt được: Duy trì đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức Thành phố và phường xã được trang bị máy tính, kết nối Internet; đảm bảo kết nối an toàn, thông suốt các mạng lan và trang thiết bị CNTT giữa UBND thành phố và UBND các phường, xã để phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin môi trường mạng. Thường xuyên chỉ đạo rà soát để cập mới, thay đổi thông tin, gia hạn chữ ký số theo quy định, đảm bảo 100% các đơn vị và cá nhân Lãnh đạo, người có thẩm quyền sử dụng chữ ký số trong thực thi công vụ.

b) Tồn tại, hạn chế:

Hạ tầng về CNTT, viễn thông cơ bản đáp ứng nhu cầu điều kiện làm việc của cán bộ, công chức, viên chức Thành phố và phường, xã; Tuy nhiên, một số hệ thống hạ tầng trong khi sử dụng chưa được khai thác hết chức năng.

#### **4. Nhân lực số**

a) Kết quả đạt được: Nhân lực số tại Thành phố hiện nay có 04 công chức, viên chức, trong đó 03 nhân sự thuộc Văn phòng HĐND và UBND Thành phố tham mưu phụ trách quản trị, duy trì các hệ thống, ứng dụng CNTT và 01 nhân sự thuộc phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu quản lý nhà nước về thông tin truyền thông; Để phát triển về nhân lực số trên địa bàn Thành phố, triển khai các nội dung, mục tiêu theo định hướng của tỉnh, trong năm 2022, Thành phố đã tổ chức nhiều hoạt động triển khai thông tin tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng: Phối hợp với Thành đoàn Cao Bằng, các đơn vị viễn thông, công nghệ thông tin đào tạo cho cán bộ đoàn viên cơ sở; thành lập nhân lực số tại các phường, xã (tổ công nghệ số cộng đồng) tổ chức đào tạo để hỗ trợ người dân thực hiện, đưa các nội dung chuyển đổi số đến với hoạt động cuộc sống người dân.

b) Tồn tại, hạn chế: Với sự phát triển nhanh, mạnh của CNTT - viễn thông, nhân lực số tại Thành phố tuy đã được đào tạo, bồi dưỡng nhưng còn hạn chế về mặt chuyên môn kỹ thuật còn phụ thuộc nhiều vào các đơn vị CNTT - viễn thông; nhân lực số thuộc tổ công nghệ số cộng đồng tại các xóm, tổ dân phố không có kinh phí hỗ trợ hoạt động triển khai các nội dung chuyển đổi số.

#### **5. An toàn thông tin mạng**

a) Kết quả đạt được: Thường xuyên triển khai các cảnh báo lỗ hổng bảo mật theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông tới các đơn vị Thành phố và phường, xã yêu cầu triển khai thực hiện, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong công tác bảo đảm an toàn thông tin trên mạng; triển khai chiến dịch rà quét mã độc trên không gian mạng; triển khai cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung đối với các máy tính tại Thành phố và phường, xã; khuyến khích các đơn vị sử dụng phần mềm phòng chống mã độc tập trung hoặc các phần mềm phòng, chống mã độc có bản quyền. Cử công chức tham gia các khóa đào tạo, tập huấn về an toàn thông tin mạng do tỉnh tổ chức.

b) Tồn tại, hạn chế: Tại Thành phố không có công chức chuyên trách, chuyên sâu về an toàn, an ninh thông tin; Trong thực hiện bảo đảm an toàn hệ

thống thông tin theo cấp độ quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ, hiện nay Thành phố có hệ thống thông tin chưa thực hiện hồ sơ đề xuất cấp độ theo quy định (đơn vị tham mưu quản lý đang nghiên cứu thực hiện hồ sơ).

## **6. Chính quyền số**

a) Kết quả đạt được: Duy trì các hệ thống phục vụ hoạt động chính quyền số trong quản lý, điều hành và hoạt động hỗ trợ, thông tin trao đổi với người dân trên địa bàn Thành phố: Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến; Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-IOFFICE; Hệ thống thư điện tử công vụ; Hệ thống phần mềm một cửa điện tử (VNPT - iGate); Trang thông tin điện tử thành phố; Hệ thống quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC); Hệ thống truyền thanh Thành phố. Hiện nay, đang trong quá trình xây dựng Trung tâm điều hành đô thị thông minh thành phố Cao Bằng, dự kiến với 11 phân hệ; triển khai thực hiện và đưa vào hoạt động trong năm 2023 trước 07 phân hệ. Xây dựng phòng họp không giấy tờ; Xây dựng hệ thống truyền thanh thông minh thay thế hệ thống truyền thanh cũ, lạc hậu.

b) Tồn tại, hạn chế: Hạn chế về kinh phí để triển khai đầu tư các hệ thống ứng dụng CNTT - VT phục vụ hoạt động chính quyền số, như: Trung tâm điều hành đô thị thông minh thành phố Cao Bằng; chuyển đổi hệ thống truyền thanh hiện nay sang hệ thống truyền thanh ứng dụng CNTT - viễn thông...Người dân vẫn chưa thay đổi được thói quen truyền thống là thực hiện dịch vụ công trực tuyến thay vì đến trực tiếp; phản ánh trực tiếp qua các hệ thống phản ánh hiện trường...

## **7. Kinh tế số**

a) Kết quả đạt được: Duy trì hoạt động của chuyên mục nông sản trên trang thông tin điện tử Thành phố nhằm giới thiệu quảng bá và kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn Thành phố. Vận động duy trì và phát triển các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao như: trồng rau thủy canh, dâu tây, nho, nấm hương, dưa lưới... Thường xuyên thông tin tuyên truyền tới các doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các chủ trương, chính sách của cấp trên về chuyển đổi số: tuyên truyền, vận động, khuyến khích doanh nghiệp tham gia khảo sát chuyển đổi số; tuyên truyền sử dụng nền tảng số quốc gia về sàn thương mại điện tử và cách mạng công nghiệp lần thứ tư; tuyên truyền, hướng dẫn cơ sở kinh doanh và người dân sử dụng các ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt; hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh tham gia sàn giao dịch điện tử Post mart... cử công chức và 06 hợp tác xã, doanh nghiệp kinh doanh tham dự lớp tập huấn giới thiệu cổng thông tin thương mại điện tử <http://ketnoiocop.vn>.

b) Tồn tại, hạn chế:

Công tác tuyên truyền phổ biến về các dịch vụ phát triển kinh tế số được triển khai sâu, rộng tới các tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố; Tuy nhiên, một số người dân vẫn chưa chủ động nghiên cứu áp dụng sử dụng, còn thói quen sử dụng truyền thống, như: thanh toán bằng tiền mặt, mua hàng trực tiếp không qua các sàn giao dịch điện tử...

## 8. Xã hội số

a) Kết quả đạt được: Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ đến 100% phường, xã trên địa bàn Thành phố và 88.3% hộ gia đình (theo số liệu tại báo cáo năm 2021); 100% xóm, tổ dân phố được phủ sóng di động và internet; Dịch vụ mạng di động 4G đã được phủ rộng rãi tại Thành phố.

b) Tồn tại, hạn chế: Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử chưa cao, chủ yếu là cán bộ, công chức, viên chức nhà nước và một số cá nhân hoạt động về thương mại dịch vụ.

## 9. Kinh phí thực hiện

Nêu tình hình bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ, dự án phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chuyển đổi số của Thành phố năm 2022

TT	Tên nhiệm vụ, dự án phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chuyển đổi số	Tổng kinh phí thực hiện	Ghi chú
1	Duy trì Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	90.000.000	
2	Mua và bảo trì phần mềm CNTT	1.154.700.000	
3	Mua sắm các thiết bị CNTT	1.401.492.030	
4	Thuê bao kênh vệ tinh; thuê bao cáp truyền hình; cước phí Internet; thuê đường truyền mạng	741.031.414	
5	Các thiết bị CNTT công tác chuyên môn	29.900.000	
6	Thông tin tuyên truyền, liên lạc	1.080.407.477	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>4.497.530.921</b>	

## 10. Danh mục hệ thống, CSDL Thành phố quản lý

Các hệ thống thông tin, CSDL, phần mềm đã và đang triển khai Thành phố:

TT	Tên Hệ thống thông tin, CSDL, phần mềm	Năm đưa vào khai thác	Cơ quan tham mưu quản lý
<i>I</i>	<i>Hệ thống thông tin, CSDL, phần mềm dùng chung từ tỉnh</i>		
1	Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến	2015	VP HĐND và UBND TP
2	Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-IOFFICE	2016	VP HĐND và UBND TP
3	Hệ thống phần mềm một cửa điện tử (VNPT - iGate)	2017	VP HĐND và UBND TP
4	Trang thông tin điện tử thành phố	2014	VP HĐND và UBND TP

5	Hệ thống thư điện tử công vụ	Phòng VH TT tham mưu bổ sung, thu hồi các hộp thư điện tử thuộc TP; cấp tỉnh quản lý	
<b>II</b>	<b><i>Hệ thống thông tin, CSDL, phần mềm Thành phố xây dựng, quản lý, vận hành</i></b>		
1	Hệ thống truyền thanh Thành phố	1979	Trung tâm VH&TT TP
2	Trang thông tin điện tử tuyên truyền	2012	Trung tâm VH&TT TP
3	Phần mềm quản lý hộ kinh doanh	2022	Phòng TC-KH
4	Hệ thống quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC)	2019	Phòng Nội vụ

## **11. Kết quả triển khai các nhiệm vụ tại các chương trình, kế hoạch của tỉnh ban hành**

**a. Kế hoạch 353/KH-UBND ngày 10/3/2022 của UBND tỉnh:** Triển khai các nội dung được giao, ngày 25/4/2022 UBND Thành phố đã ban hành Công văn số 821/UBND-VHTT thông tin tuyên truyền, vận động, khuyến khích doanh nghiệp tham gia khảo sát chuyển đổi số; Triển khai đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 phục vụ nhu cầu hoạt động kinh doanh của tổ chức và cá nhân, các văn bản đã ban hành: Công văn số 1542/UBND-VP ngày 08/7/2022 triển khai hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tại Bưu điện văn hóa xã; nâng cao hiệu quả sử dụng Hệ thống thông tin Một cửa điện tử VNPT-iGate và Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

**b. Kế hoạch 1406/KH-UBND ngày 07/6/2022 của UBND tỉnh:** Bám sát chỉ đạo, hướng dẫn tại Kế hoạch 1406/KH-UBND, ngày 01/7/2022 UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch 206/KH-UBND Chuyển đổi số thành phố Cao Bằng giai đoạn 2022- 2025, định hướng đến năm 2030, trong đó đề ra các mục tiêu cụ thể để triển khai thực hiện đến năm 2025 và năm 2030, chỉ đạo các bộ phận chuyên môn liên quan tập trung chuyển đổi số trong các lĩnh vực ưu tiên theo hướng dẫn tại Kế hoạch 1406/KH-UBND (y tế, giáo dục, nông nghiệp, giao thông, tài nguyên và môi trường); Ban hành Kế hoạch 295/KH-UBND ngày 06/10/2022 tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 -2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Cao Bằng.

**c. Quyết định 984/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh:** Để thúc đẩy hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố theo chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện Quyết định 984/QĐ-UBND, ngày 22/8/2022 UBND Thành phố đã ban hành Công văn số 1958/UBND-VP thúc đẩy hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố, trong đó giao các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND thành phố và các xã, phường hoàn thành các chỉ tiêu về tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ trực tuyến và tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến trong năm 2022 và lựa chọn, đề xuất dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, Cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính các cấp (cấp thành phố, cấp xã, phường) đăng ký mở tài khoản ngân hàng thương mại, khai

báo trên Hệ thống thông tin một của điện tử, Cổng Dịch vụ công của tỉnh; ban hành Thông báo số 1012/TB-UBND ngày 20/9/2022 Thông báo danh mục thủ tục hành chính chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công. Tính đến 30/11/2022, Thành phố đã tiếp nhận và giải quyết 3053/4353 hồ sơ TTHC trực tuyến.

**d. Kế hoạch 1171/KH-UBND ngày 01/7/2022 của UBND tỉnh:** Như đã nêu ở trên (nhận thức số), thực hiện Kế hoạch số 1711/KH-UBND ngày 01/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, UBND Thành phố đã chỉ đạo các phường, xã thành lập 118/118 tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn Thành phố để tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn đưa các nền tảng số đến với người dân và phối hợp với Thành đoàn Thành phố tập huấn chuyên đổi số cho đoàn viên, thanh niên và nhân dân thành phố Cao Bằng hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10/2022; ra quân thanh niên tình nguyện về chuyển đổi số; UBND phường, xã phối hợp với đơn vị chuyên môn liên quan (Viettel, VNPT...) tổ chức các hoạt động thông tin tuyên truyền, hướng dẫn tại nhà văn hóa tổ, xóm...Tuy nhiên, Tổ công nghệ số cộng đồng tuy đã được tập huấn nhưng còn hạn chế trong kỹ năng, kỹ thuật để hướng dẫn, hỗ trợ người dân nội dung về chuyển đổi số và không có kinh phí hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ; Một số người dân chưa chủ động tìm hiểu, nghiên cứu để áp dụng các nền tảng số, còn thói quen đến tận nơi thực hiện các DVC...

## **Phần II**

### **NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

#### **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;



- Kế hoạch số 1406/KH-UBND ngày 07/6/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 07/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 2769/KH-UBND ngày 10/11/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng về Chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2893/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước, Phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025;

- Kế hoạch số 1127/KH-UBND ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh về việc thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

- Kế hoạch số 1580/KH-UBND ngày 28/6/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

- Quyết định số 984/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng ban hành kế hoạch thúc đẩy hiệu quả, cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

- Quyết định số 1140/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt Đề án chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 535/KH-UBND ngày 10/3/2022 triển khai Chương trình xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

- Kế hoạch 506/KH-UBND ngày 08/3/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng Thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

- Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Cao Bằng, phiên bản 2.0;

- Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 07/11/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh tỉnh Cao Bằng, phiên bản 1.0;

- Kế hoạch số 200/KH-UBND ngày 25/9/2020 của UBND Thành phố về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025;

- Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 01/7/2022 của UBND Thành phố về Chuyển đổi số thành phố Cao Bằng giai đoạn 2022- 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 295/KH-UBND ngày 06/10/2022 của UBND Thành phố về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Cao Bằng.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Xác định các nhiệm vụ chuyển đổi số trọng tâm làm cơ sở đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, vận hành hệ thống quản lý nhà nước và xã hội, xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số, góp phần nâng cao chất lượng đời sống xã hội và sự hài lòng của người dân; thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trên địa bàn Thành phố theo chủ trương, lộ trình, hướng dẫn của tỉnh và điều kiện thực tế tại Thành phố.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### ***a. Phát triển Chính quyền số***

- Duy trì đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức UBND Thành phố và phường xã được trang bị máy tính để phục vụ công việc và kết nối mạng Internet.

- 100% các văn bản của phòng, ban chuyên môn, UBND xã, phường gửi đến UBND thành phố, văn bản luân chuyển trong nội bộ cơ quan dưới dạng điện tử, trừ văn bản không được gửi qua môi trường mạng theo quy định (bao gồm cả các văn bản gửi song song cùng văn bản giấy).

- 100% văn bản trao đổi giữa UBND Thành phố và các đơn vị liên quan dưới dạng điện tử, trừ văn bản không được gửi qua môi trường mạng theo quy định (bao gồm cả các văn bản gửi song song cùng văn bản giấy).

- 100% các phòng, ban, đơn vị thuộc Thành phố, UBND phường, xã và người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật được cung cấp và sử dụng chữ ký số trong hoạt động công vụ.

- Trên 75% hồ sơ công việc tại Thành phố và trên 55% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi, danh mục bí mật nhà nước).

- 100% báo cáo định kỳ của Thành phố (Không bao gồm nội dung mật) được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- Giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử.

- 80% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ; tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% hồ sơ TTHC tiếp nhận thụ lý được cập nhật, quản lý và tổ chức thực hiện trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh; trên 40% hồ sơ TTHC tiếp nhận thụ lý qua DVCTT mức độ 3 và mức độ 4 (không bao gồm DVCTT của cơ quan trung ương đóng trên địa bàn).

- Duy trì hoạt động hội nghị truyền hình trực tuyến Thành phố và 11 phường, xã.

- Xây dựng trung tâm giám sát điều hành đô thị thông minh Thành phố theo lộ trình, triển khai đầu tư thiết bị, phần mềm hệ thống; xây dựng mô hình phòng họp không giấy tờ;

- Phát triển các hệ thống nền tảng phục vụ hoạt động Chính quyền điện tử phù hợp với kế hoạch, lộ trình của tỉnh đề ra.

### ***b. Phát triển kinh tế số***

- Tỷ lệ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh vừa và nhỏ tiếp cận nền tảng chuyển đổi số đạt trên 50%.

- Ứng dụng rộng rãi các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán các loại phí, lệ phí và hoạt động kinh doanh, mua sắm trong cộng đồng.

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử đạt trên 100%.

- Kinh tế số chiếm tỷ trọng nhất định trong từng ngành, lĩnh vực.

- Năng suất lao động tăng theo hàng năm.

### ***c. Phát triển xã hội số***

- Duy trì, bổ sung hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ đến 100% phường, xã và trên 70% hộ gia đình;

- 100% tổ, xóm trên địa bàn Thành phố được phủ sóng di động hoặc Internet.

- Duy trì phổ cập dịch vụ mạng 4G, phổ cập dịch vụ mạng di động 5G.

- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 30%.

- Xây dựng hệ thống truyền thanh thông minh trên địa bàn Thành phố.

## **III. NHIỆM VỤ**

### **1. Nhận thức số**

#### ***1.1. Ngày Chuyển đổi số***

Bám sát định hướng chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông Cao Bằng, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động, thông tin tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn Thành phố về ý nghĩa, vai trò, lợi ích và tầm quan trọng của chuyển đổi số đối với cuộc sống nói riêng và sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nói chung. Thúc đẩy sự tham gia vào cuộc của cả hệ thống chính trị, hành động đồng bộ ở các cấp và sự tham gia của toàn dân đảm bảo sự thành công của chuyển đổi số. Nòng cốt

thực hiện các hoạt động, thông tin tuyên truyền là cán bộ đoàn viên, tổ công nghệ số cộng đồng, đơn vị chuyên môn thực hiện công tác thông tin tuyên truyền (*có kế hoạch riêng trong năm 2023*).

### **1.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số**

Trên cơ sở thực hiện các hoạt động, thông tin tuyên truyền về chuyển đổi số; các đơn vị Thành phố và phường, xã chủ động nghiên cứu, thực hiện có những cách làm hay, mới, hiệu quả để giải quyết các bài toán đã đặt ra, những vấn đề nhức nhối có thể tồn tại từ lâu chưa giải quyết được; xác định bài toán chuyển đổi số theo đặc thù từng đơn vị và địa phương để thực hiện đạt hiệu quả, tham vấn ý kiến cơ quan chuyên môn cấp tỉnh để chia sẻ làn rộng trên địa bàn toàn tỉnh.

## **2. Hạ tầng số**

- Thường xuyên rà soát, mua sắm nâng cấp trang thiết bị, máy tính cá nhân, máy in, máy quét... đảm bảo đáp ứng nhu cầu thực hiện công việc theo từng chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban, đơn vị.

- Duy trì đảm bảo hoạt động và triển khai nâng cấp hệ thống hạ tầng phục vụ ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số hiện có của Thành phố; đảm bảo kết nối an toàn, thông suốt các mạng Lan và trang thiết bị CNTT giữa UBND thành phố và UBND các phường, xã để phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin môi trường mạng.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông xây dựng, phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao trên địa bàn thành phố; ưu tiên triển khai tại các cơ quan nhà nước, trường học, bệnh viện, khu dân cư... Duy trì, nâng cấp mạng di động 4G; Phát triển hạ tầng mạng di động 5G; triển khai các giải pháp để phổ cập điện thoại di động thông minh trên địa bàn thành phố.

- Duy trì mạng truyền số liệu chuyên dùng Thành phố, cấp xã phục vụ chính quyền số; Chuẩn bị các điều kiện để đến năm 2024 chuyển đổi toàn bộ hệ thống thông tin từ tỉnh triển khai sang sử dụng giao thức Internet thế hệ mới IPv6 (theo lộ trình của tỉnh).

- Xây dựng Trung tâm điều hành đô thị thông minh thành phố Cao Bằng, dự kiến với 11 phân hệ; triển khai thực hiện và đưa vào hoạt động trong năm 2023 trước 07 phân hệ.

## **3. Dữ liệu số**

- Duy trì các ứng dụng cơ sở dữ liệu chuyên ngành hiện đang được sử dụng tại Thành phố; thường xuyên tích hợp bổ sung dữ liệu theo định kỳ báo cáo.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh tổ chức xây dựng, triển khai các ứng dụng cơ sở dữ liệu được thực hiện triển khai từ cấp trung ương, cấp tỉnh (Nếu có).

- Triển khai phân hệ tích hợp, phân tích dữ liệu thuộc trung tâm giám sát điều hành đô thị thông minh Thành phố (dữ liệu báo cáo phát triển kinh tế xã hội

hàng năm, báo cáo thống kê các chỉ tiêu kế hoạch, tình hình thực hiện, tỷ lệ so với các kỳ báo cáo...).

#### **4. Nền tảng số**

- Duy trì đảm bảo, thông suốt các hệ thống nền tảng hiện tại đang được sử dụng, ứng dụng tại Thành phố: Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến, Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-IOFFICE, Hệ thống thư điện tử công vụ, Hệ thống phần mềm một cửa điện tử (VNPT - iGate), Trang thông tin điện tử thành phố, Hệ thống quản lý hồ sơ CBCCVC, Hệ thống truyền thanh Thành phố, Trang thông tin điện tử tuyên truyền.

- Xác định danh sách các nền tảng số có khả năng triển khai dùng chung rộng khắp trong một số lĩnh vực như thương mại điện tử, nông nghiệp, du lịch, y tế, giáo dục, giao thông, xây dựng, tài nguyên và môi trường, học trực tuyến, nội dung số, dịch vụ kế toán, tài chính doanh nghiệp, đô thị, ngân hàng số và đề xuất các chính sách khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng... đầu tư phát triển các hệ thống này trên địa bàn thành phố.

#### **5. Nhân lực số**

- Xây dựng bộ máy nhân lực quản lý, điều hành tại trung tâm giám sát điều hành đô thị thông minh Thành phố; phối hợp với đơn vị cung cấp tổ chức tập huấn, chuyển giao công nghệ để quản lý, điều hành các phân hệ.

- Phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng số, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức Thành phố và phường, xã; đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ đoàn các cấp Thành phố và tổ công nghệ số cộng đồng đảm bảo năng lực, chuyên môn trong hỗ trợ, hướng dẫn người dân tiếp cận và thực hiện các nội dung về chuyển đổi số.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp tỉnh tổ chức về chuyển đổi số, an toàn thông tin... Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức Thành phố và phường xã chủ động nghiên cứu sử dụng các ứng dụng, các nền tảng học trực tuyến do Bộ thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông Cao Bằng tổ chức.

#### **6. An toàn thông tin mạng**

##### **6.1. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ**

Rà soát các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý, vận hành sử dụng của Thành phố và phường, xã; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức xây dựng Hồ sơ đề xuất cấp độ, triển khai đầy đủ phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ tương ứng được quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP; Hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 590/STTTT-BCVTCNTT ngày 02/6/2021 gửi kèm; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn

hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành trước tháng 6 năm 2023.

### **6.2. Nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng**

Tổ chức phổ biến, quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.

### **6.3. Trang thiết bị, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng**

Chỉ đạo các đơn vị Thành phố và phường xã trang bị phần mềm diệt virus có bản quyền hoặc cài đặt các ứng dụng, hệ thống an toàn thông tin do tỉnh triển khai đối với các máy tính. Triển khai đầy đủ các nhiệm vụ, biện pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng theo mô hình 4 lớp tại Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ; chiến dịch rà soát mã độc và các cảnh báo theo hướng dẫn chỉ đạo của cơ quan chuyên môn cấp trên.

### **6.4. Kế hoạch nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin**

- Thường xuyên thông tin tuyên truyền tới cán bộ, công chức, viên chức Thành phố và phường xã về kỹ năng, nhận thức bảo đảm an toàn thông tin. Triển khai, hướng dẫn, yêu cầu thực hiện nghiêm các quy định về bảo mật thông tin trong quản lý nhà nước, an toàn thông tin mạng.

- Cử công chức phụ trách công nghệ thông tin tham gia các khóa bồi dưỡng về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin theo thông báo của Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan chuyên môn cấp trên.

- Cử công chức phụ trách tham gia các hoạt động của đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin theo thông báo của đơn vị phụ trách chuyên môn cấp tỉnh.

- Triển khai hệ thống phần mềm reputa bản quyền tại trung tâm điều hành đô thị thông minh Thành phố giám sát thông tin trên không gian mạng tại Thành phố, kịp thời phát hiện và phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng thuộc phạm vi quản lý.

## **7. Chính quyền số**

- Duy trì hoạt động đảm bảo các hệ thống công nghệ thông tin phục vụ chính quyền số trong quản lý, điều hành và hoạt động hỗ trợ, thông tin trao đổi với người dân trên địa bàn (*Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến; Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-IOFFICE; Hệ thống thư điện tử công vụ; Hệ thống phần mềm một cửa điện tử (VNPT - iGate); Trang thông tin điện tử thành phố; Hệ thống quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức (CBCVC); Hệ thống truyền thanh*).

- Xây dựng bộ máy hoạt động Trung tâm điều hành đô thị thông minh thành phố Cao Bằng, triển khai thực hiện và đưa vào hoạt động 07 phân hệ.

- Chỉ đạo, triển khai cung cấp thông tin trên trang thông tin điện tử Thành phố và dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng đảm bảo theo quy định tại

Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022; rà soát, xác định dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần, đề xuất UBND tỉnh công bố theo quy định.

- Duy trì áp dụng chữ ký số tại các đơn vị Thành phố và phường xã; các cán bộ, công chức có thẩm quyền sử dụng chữ ký số trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Thành phố theo lộ trình kế hoạch của tỉnh; giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm một cửa đảm bảo tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trả kết quả đúng hẹn.

### **8. Kinh tế số**

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản lý của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn thành phố nhằm nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh và cả nền kinh tế của thành phố.

- Khuyến khích, hỗ trợ chuyển đổi số trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh vừa và nhỏ, ứng dụng công nghệ số nhằm cải tiến mô hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

- Xây dựng thị trường thương mại điện tử lành mạnh có tính cạnh tranh và phát triển bền vững, trong đó hỗ trợ ứng dụng rộng rãi thương mại điện tử trong hợp tác xã, hộ kinh doanh và cộng đồng.

### **9. Xã hội số**

- Xây dựng và triển khai kế hoạch thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt hiệu quả; rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành chính sách thúc đẩy, nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, như: giảm lệ phí đối với người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến; giao chỉ tiêu cho các đơn vị về tỷ lệ phát sinh hồ sơ trực tuyến; huy động tham gia của các tổ chức chính trị, xã hội, doanh nghiệp...trong việc phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Triển khai hiệu quả các chương trình, mục tiêu liên quan đến xã hội số đối với các mô hình điểm lựa chọn chuyển đổi số các lĩnh vực ưu tiên: y tế, giáo dục, du lịch, nông nghiệp, giao thông vận tải, tài nguyên môi trường...theo Kế hoạch 1406/KH-UBND ngày 07/6/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng.

- Phối hợp với Thành đoàn Thành phố chỉ đạo cán bộ đoàn cơ sở và tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện các hoạt động, thông tin tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.

- Triển khai các chương trình tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp số cung cấp các dịch vụ số cho xã hội trên địa bàn thành phố.

- Triển khai thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt đối với cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn Thành phố; Phối hợp, cung cấp, khai thác

hiệu quả mạng lưới bưu chính, viễn thông để hỗ trợ, phục vụ người dân tiếp cận, sử dụng các dịch vụ số.

#### **IV. GIẢI PHÁP**

##### **1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

- Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh Thành phố, trang thông tin điện tử, mạng xã hội về các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong việc ứng dụng và phát triển CNTT, chuyển đổi số; các ứng dụng, dịch vụ áp dụng triển khai phục vụ nhân dân tại bộ phận một cửa và Trung tâm điều hành đô thị thông minh Thành phố.

- Chỉ đạo các đơn vị Thành phố, UBND phường xã, tổ công nghệ số cộng đồng phối hợp với Thành đoàn Thành phố tổ chức các hoạt động, truyền thông về chuyển đổi số, nâng cao nhận thức, kỹ năng số đối với nhân dân trên địa bàn Thành phố.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT tại bộ phận một cửa Thành phố; rà soát, nâng cấp, bổ sung trang thiết bị CNTT đảm bảo điều kiện thực tế trong thực hiện tiếp nhận và trả kết quả dịch vụ công trực tuyến; trang bị kiến thức về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cho công chức bộ phận một cửa đảm bảo giải quyết, hỗ trợ tương tác với người dân và doanh nghiệp.

##### **2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp**

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước Thành phố và các doanh nghiệp liên quan, như: viễn thông, công nghệ thông tin, ngân hàng... để thực hiện tốt việc triển khai, sử dụng các hệ thống thông tin và các dịch vụ hành chính công. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số gắn liền với thực hiện cải cách hành chính.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát công tác ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước; gắn ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số với chỉ tiêu thi đua, khen thưởng của đơn vị và thủ trưởng cơ quan thuộc Thành phố.

##### **3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ**

Nghiên cứu, rà soát phối hợp với các các doanh nghiệp liên quan, như: viễn thông, công nghệ thông tin, ngân hàng... triển khai các ứng dụng, hệ thống thông tin phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành tại Thành phố và hỗ trợ người dân giải quyết các vướng mắc trong cuộc sống thường ngày, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội theo nhu cầu, điều kiện thực tế; Tổ chức đào tạo tập huấn, chuyển giao công nghệ cho cán bộ, công chức, viên chức liên quan thuộc Thành phố để làm chủ công nghệ trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

##### **4. Thu hút, phát triển nguồn lực CNTT**



- Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao khả năng ứng dụng CNTT, chuyển đổi số để sử dụng tốt các ứng dụng, hệ thống thông tin đã triển khai, đáp ứng tốt các yêu cầu ngày càng cao của công việc.

- Thông tin tuyên truyền nâng cao ý thức của cán bộ, công chức, viên chức trong việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giải quyết công việc, sử dụng văn bản điện tử và kỹ năng an toàn thông tin.

- Tham dự đầy đủ các lớp đào tạo, tập huấn chuyên ngành về CNTT, ATTT, chuyển đổi số do UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan chuyên môn cấp trên tổ chức.

## 5. Tăng cường hợp tác

- Tăng cường hợp tác với các đơn vị viễn thông, CNTT, các doanh nghiệp liên quan trong tổ chức ứng dụng CNTT, chuyển đổi số tại Thành phố; Tạo điều kiện cho các tổ chức, dự án liên quan, cũng như các tỉnh bạn có nhu cầu tìm hiểu và khai thác, cung cấp các dịch vụ CNTT, viễn thông phục vụ hoạt động chuyển đổi số tại thành phố Cao Bằng.

- Tổ chức cử cán bộ, công chức tham gia các đoàn học hỏi kinh nghiệm, hợp tác với các địa phương, tỉnh bạn đã phát triển mạnh và thành công về chuyển đổi số để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, tham mưu thực hiện cho Thành phố.

## V. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN, KINH PHÍ THỰC HIỆN

TT	Tên nhiệm vụ, dự án để triển khai	Đơn vị chủ trì	nhiệm vụ/dự án mới hay chuyển tiếp	Thời gian triển khai	dự kiến tổng kinh phí đầu tư	Nguồn vốn
1	Duy trì Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	VP HND-UBND	Chuyển tiếp	2023	90.000.000	NSNN
2	Hỗ trợ đường truyền hệ thống mạng	TC-KH	Chuyển tiếp	2023	32.000.000	NSNN
3	Phí khai thác PMQLNS 9.0	TC-KH	Dự án mới	2023	45.000.000	NSNN
4	Hỗ trợ KP Gia hạn PMQLNS, gia hạn PM QLTH, gia hạn hệ thống trao đổi thông tin nhà trường - phụ huynh; gia hạn PM kế toán, gia hạn PM QLTS, PM QL công việc, PM tuyển sinh, PM QLDA ĐT công; PM soạn giảng giáo án điện tử Avina	TC-KH	Chuyển tiếp	2023	2.123.000.000	NSNN
5	Đào tạo tập huấn chuyển đổi số	Nội vụ	Dự án mới	2023	250.000.000	NSNN
6	Chuyển đổi hệ thống truyền thanh hiện nay sang ứng dụng CNTT-VT	Trung tâm VH&TT	Dự án mới	2023	PA1: thực hiện đồng bộ: 4.511.650.000 PA2: theo GD: 3.185.380.000	NSNN và các nguồn hợp pháp khác (nếu có)

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

## **1. Văn phòng HĐND và UBND Thành phố**

- Bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh Cao Bằng, cơ quan chuyên môn cấp trên tham mưu hoàn thiện Đề án đô thị thông minh, trung tâm điều hành đô thị thông minh thành phố Cao Bằng và triển khai thực hiện các phân hệ theo lộ trình.

- Tiếp tục nâng cao, quản lý vận hành duy trì hoạt động hệ thống quản lý và điều hành văn bản, theo dõi, đơn đốc các đơn vị gửi, nhận văn bản theo đúng quy định; Tiếp tục triển khai, vận hành hệ thống một cửa điện tử VNNT - Igate đến các cơ quan chuyên môn và UBND phường, xã đảm bảo quy định.

- Chủ trì, tham mưu rà soát các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố niêm yết công khai, kịp thời đăng tải trên trang thông tin điện tử thành phố, tích hợp trên phần mềm hệ thống một cửa thành phố; duy trì dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần theo công bố của UBND tỉnh.

- Duy trì vận hành hệ thống hội nghị trực tuyến của UBND Thành phố đảm bảo thông suốt, ổn định. Chỉ đạo Ban biên tập cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời theo qui định các nội dung trên trang thông tin điện tử thành phố.

- Đầu mối và thúc đẩy hợp tác đầu tư về CNTT, chuyển đổi số của Thành phố; triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả hệ thống thông tin báo cáo của thành phố theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và Văn phòng UBND tỉnh; Phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin Thành phố và các cơ quan đơn vị liên quan hướng dẫn, đơn đốc, kiểm tra, giám sát các nhiệm vụ tại Kế hoạch.

## **2. Phòng Văn hóa và Thông tin Thành phố**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan theo dõi, đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND Thành phố; phối hợp tổ chức thông tin tuyên truyền, phổ biến mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch này.

- Thực hiện quản lý nhà nước về hạ tầng thông tin, CNTT và Truyền thông trên địa bàn thành phố. Tham mưu các văn bản quản lý, bảo đảm căn cứ pháp lý cho việc vận hành các ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

- Căn cứ văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh, các sở, ngành liên quan chuyên môn cấp trên, rà soát, tổng hợp ý kiến các đơn vị, tham mưu sửa đổi, bổ sung, đề xuất hoàn thiện các cơ chế, chính sách; triển khai các hệ thống nền tảng xây dựng chuyển đổi số, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Tham mưu, phối hợp với các đơn vị chuyên môn liên quan thuộc Thành phố thực hiện chỉ tiêu “hàng năm chính quyền Thành phố được xếp hạng chính quyền điện tử mức độ III trở lên”.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông, CNTT, ngân hàng... đẩy mạnh phát triển hạ tầng viễn thông, CNTT, cung cấp các dịch vụ số cho các cơ quan nhà

nước, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của thành phố.

### **3. Phòng Tài chính - Kế hoạch Thành phố**

- Cân đối ngân sách bố trí chi cho việc đầu tư phát triển và ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của thành phố, đảm bảo kinh phí cho các hạng mục, dự án theo kế hoạch.

- Tham mưu cho UBND thành phố cơ chế chính sách huy động các nguồn lực đầu tư, các nguồn vốn đầu tư cho phát triển và ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của thành phố.

- Chủ trì kiểm tra việc chi, thanh quyết toán ngân sách chi cho cho phát triển và ứng dụng CNTT, chuyển đổi số theo đúng quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 01/7/2022 của UBND Thành phố.

### **4. Phòng Nội vụ Thành phố**

- Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND Thành phố thường xuyên kiểm tra việc niêm yết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử, phần mềm một cửa.

- Tham mưu sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy thực hiện nhiệm vụ chuyên trách về CNTT; thu hút nguồn nhân lực về CNTT; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực CNTT, chuyển đổi số góp phần đẩy mạnh chương trình công tác CCHC, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước và sẵn sàng đảm bảo tiếp nhận và vận hành các ứng dụng CNTT, hệ thống thông tin khi đầu tư xây dựng hoặc được chuyển giao.

- Duy trì quản lý hệ thống quản lý công chức, viên chức Thành phố; thường xuyên cập nhật thông tin tất cả hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn Thành phố. Phối hợp với đơn vị cung cấp tổ chức xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin theo quy định.

**5. Các phòng chuyên môn (Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Kinh tế, Quản lý đô thị, Tài nguyên và Môi trường):** Chủ trì, tham mưu thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 01/7/2022 của UBND Thành phố.

Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu thực hiện các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 295/KH-UBND ngày 06/10/2022 của UBND Thành phố về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Cao Bằng.

**6. Công an Thành phố:** Chủ trì, tham mưu triển khai thực hiện Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 thành phố Cao Bằng theo lộ trình kế hoạch.

### **7. Trung tâm Văn hóa và Truyền thông Thành phố**

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, cập nhật tin, bài liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu và nội dung kế hoạch này trên các phương tiện truyền thông của Thành phố.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các xã, phường có Đài truyền thanh duy trì hoạt động và tổ chức thực hiện công tác thông tin cơ sở; Phổ biến, tuyên truyền sâu rộng đến các cơ quan, tổ chức và các tầng lớp nhân dân về việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của Thành phố trên hệ thống truyền thanh Thành phố, trang thông tin điện tử Thành phố, trang thông tin tuyên truyền của Trung tâm và các phương tiện truyền thông liên quan khác.

- Thường xuyên cập nhật và cung cấp tin, bài về hoạt động Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Thành ủy, UBND Thành phố; Phản ánh tình hình an ninh, chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội và các thông tin thiết yếu liên quan trên địa bàn... cho Ban biên tập Trang thông tin điện tử của UBND Thành phố để đăng tải.

- Chủ trì, tham mưu thực hiện Đề án chuyển đổi hệ thống truyền thanh truyền thống hiện nay sang hệ thống truyền thanh ứng dụng CNTT, viễn thông và triển khai thực hiện theo lộ trình.

### **8. Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND Thành phố**

- Rà soát công chức, viên chức thuộc đơn vị, phối hợp với phòng Nội vụ tổ chức đào tạo, bồi dưỡng hoặc tập huấn về CNTT, chuyển đổi số để đảm bảo khả năng tiếp nhận, sử dụng các ứng dụng CNTT, hệ thống thông tin, thực hiện chuyển đổi số theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị.

- Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm cung cấp thông tin theo Quy chế hoạt động và cung cấp thông tin của Trang thông tin điện tử UBND Thành phố.

- Cụ thể hóa các nội dung của kế hoạch, đưa việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số vào kế hoạch hoạt động năm của đơn vị. Chủ động phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND, phòng Văn hóa và Thông tin và các đơn vị liên quan trong việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

- Duy trì việc kết nối Internet đến các máy tính của cơ quan, đảm bảo sử dụng các hệ thống ứng dụng chung của thành phố. Yêu cầu các công chức, viên chức thuộc đơn vị thực hiện đảm bảo các quy định về ứng dụng CNTT: Sử dụng thư điện tử công vụ, phần mềm quản lý văn bản và điều hành, cung cấp thông tin cho trang thông tin điện tử...

### **9. Chi cục Thuế Thành phố**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai áp dụng hiệu quả hóa đơn điện tử trên địa bàn Thành phố theo chỉ tiêu kế hoạch.

### **10. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể, chính trị, xã hội Thành phố**

Tuyên truyền, vận động nhân dân, đoàn viên, hội viên tham gia tích cực vào việc chuyển đổi số thành phố Cao Bằng; tổ chức phản biện xã hội, lấy ý kiến góp ý của nhân dân trên địa bàn đối với các nội dung phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

## **11. Ủy ban nhân dân các phường, xã**

- Tổ chức thông tin tuyên truyền, quán triệt, chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước về chuyển đổi số đến cán bộ, công chức, viên chức và các tổ chức, công dân trên địa bàn quản lý; ý nghĩa tầm quan trọng của chuyển đổi số.

- Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm cung cấp thông tin theo Quy chế hoạt động và cung cấp thông tin của Trang thông tin điện tử UBND Thành phố. Duy trì hoạt động Trang thông tin điện tử phường, xã đảm bảo cung cấp thông tin theo quy định, hướng dẫn.

- Các phường, xã có Đài truyền thanh (Sông Bằng, Hưng Đạo, Vĩnh Quang, Chu Trinh) thực hiện duy trì hoạt động, sản xuất các tin, bài địa phương và tiếp sóng Trung tâm Văn hóa và Truyền thông theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan của thành phố trong việc triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi số năm 2023.

- Tổ chức thực hiện đảm bảo chỉ tiêu “hàng năm chính quyền phường, xã được xếp hạng chính quyền điện tử mức độ III trở lên”.

- Căn cứ nội dung kế hoạch này xây dựng kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 của đơn vị, gửi về UBND Thành phố (qua phòng Văn hóa - Thông tin) trước ngày 31/12/2022.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng./.

### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND Thành phố;
- UB MTTQ và các tổ chức đoàn thể, chính trị, xã hội Thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố;
- Công an Thành phố;
- Chi cục Thuế Thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Trang thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT; VHHT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Văn Đệ**

